

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân,
Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Thực hiện Quyết định số 459/QĐ-TTg ngày 21/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo số 136/2025/QH15 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng số 132/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026. UBND tỉnh Thanh Hóa xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (gọi tắt là Luật số 136/2025/QH15) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng (gọi tắt là Luật số 132/2025/QH15), bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và các điều kiện khác nhằm bảo đảm việc xây dựng đúng tiến độ, chất lượng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

c) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp trong các hoạt động triển khai thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

d) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

đ) Định hướng ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu quả và minh bạch.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, phối hợp và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tính thống nhất, chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền nội dung Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến, tập huấn đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

- Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Kiến nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

c) Tổ chức tập huấn chuyên đề và đưa nội dung Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 vào các chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Hướng dẫn thi hành pháp luật và xử lý kiến nghị đối với văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định của Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

- Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15 và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan. Đồng thời, rà soát quy trình nghiệp vụ, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có liên quan để bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các quy định mới của Luật.

- Cơ quan chủ trì tổng hợp, tham mưu: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 (rà soát, phối hợp tham gia ý kiến đóng góp việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trước ngày 01/7/2026).

3. Nghiên cứu, tham gia ý kiến xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15.

- Nội dung: Nghiên cứu, tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Phòng, chống tham nhũng và các Nghị định khác có liên quan.

- Cơ quan chủ trì tổng hợp ý kiến tham gia: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

4. Ban hành các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thi hành các quy định của Luật số 136/2025/QH15 và Luật số 132/2025/QH15, các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì tham mưu: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Tiếp nhận, vận hành Cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra Chính phủ khi hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng chính thức.

- Cơ quan thực hiện: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND phường, xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Theo dõi, kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của tỉnh theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch này và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Thanh tra tỉnh để hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- UB Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Trụ sở Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CA tỉnh, BCHQS tỉnh, Ban CHBĐBP;
- Chánh VP, các Phó PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các phường, xã;
- Phòng PA02 - Công an tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(để b/c)



Nguyễn Hoài Anh